

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **169/2017/HSST**
Ngày: **12/7/2017**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Ông Lưu Đình Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: **1/. Bà Nguyễn Thị Minh Hồng**

2/. Ông Ngô Văn Giá

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Việt Hùng – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: **Ông Lê Đăng Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2017 tại trụ sở Nhà văn hóa Tổ dân phố số 5 phường Đức Giang – quận Long Biên - TP. Hà Nội để xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2017/HSST ngày 26/5/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN TIẾN D - Sinh 1986; HKTT: Số X – tổ V P. Đ– Long Biên – Hà Nội; Chỗ ở: Như trên; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: tự do; Văn hoá: 9/12; Con ông: Nguyễn Mạnh C; Con bà: Phạm Thị M; Vợ là: Hoàng Thu H (Đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2004, đang chung sống với chị Trần Thị Hải Y có 01 con sinh năm 2017; TATS: Theo danh chỉ bản số 239 ngày 28/3/2017 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 02 tiền sự và 02 tiền án:

Tiền sự:

- Ngày 21/01/2008 UBND quận Long Biên ra quyết định số 83/QĐ- UBND đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

- Ngày 30/8/2013 UBND phường Đức Giang ra quyết định số 22/QĐ - UB giáo dục tại cấp xã.

Tiền án:

- Bản án số 91/HSST ngày 19/5/2006 TAND quận Long Biên – Hà Nội xử 08 tháng tù tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2006 (Trị giá tài sản 4.000.000 đồng, ra trại 21/10/2006).

- Bản án số 73/HSST ngày 16/5/2008 TAND quận Long Biên xử 12 tháng tù tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2008 (Trị giá tài sản 700.000 đồng, ra trại 27/02/2009).

Bị cáo bị bắt ngày 24/3/2017. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị Hải Y – SN : 1986

HKTT :B ngõ B H – TT Yên Viên – Gia Lâm – Hà Nội.

Chỗ ở: số B ngách B Hà Huy Tập – TT Yên Viên – Gia Lâm – Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h30' ngày 24/3/2017, tổ công tác Công an phường Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực cổng siêu thị BigC Long Biên thuộc P. Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội phát hiện Nguyễn Tiến D có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính, qua kiểm tra phát hiện trong người D có 01 coóng thủy tinh có dính tinh thể màu trắng. Tổ công tác yêu cầu D về trụ sở làm việc. Tại Công an phường Phúc Đồng, qua kiểm tra chiếc xe máy Dream, BKS : 29K1 - 068.72 của D phát hiện tại khung xe máy có dính 01 túi nilon màu đen bên trong có

chứa 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 09 túi nilon màu trắng chưa qua sử dụng. Cơ quan công an đã lập biên bản thu giữ và niêm phong tang vật. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của D 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, BKS : 29K1 – 068.72, 01 coóng thủy tinh, 625.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 2346/PC54 ngày 20/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Hà Nội kết luận :

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine. Tổng trọng lượng : 2,406 gam
- 01 coóng thủy tinh màu xanh có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Tiến D khai nhận : Tối ngày 23/3/2017, D đi xe máy sang bến xe Lương Yên mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, D gặp và mua của 01 người phụ nữ tên Hương 02 túi ma túy đá với giá 3.000.000 đồng(Hương cho thêm 09 túi nilon nhỏ). Sau khi mua được ma túy, D dán số ma túy trên cùng số túi nilon vào khung xe máy rồi đi về nhà. Đến khoảng 16h30' ngày 24/3/2017 khi D đi ra siêu thị BigC Long Biên thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Đối với người phụ nữ tên Hương bán ma túy cho D , do D khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, BKS : 29K1 – 068.72, SK : 132707, SM : 1432743 tạm giữ của D . Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy trên là của chị Trần Thị Hải Yến. Chị Yến cho D mượn xe máy , việc D đi mua ma túy, chị Yến hoàn toàn không biết. Vì vậy cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho chị Trần Thị Hải Y là có căn cứ pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo khẳng định 02 Gói ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 2,406 gam Công an thu giữ là của bị cáo mua để sử dụng, không có mục đích nào khác.

Tại bản cáo trạng số 155/KSĐT ngày 25/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Tiến D về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến D đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 41; Điều 33 của BLHS

Về hình phạt: đề nghị xử phạt bị cáo D mức án từ **26 - 30** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tang vật: Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 2,406 gam Methamphetamine, 01 coóng thủy tinh màu xanh có dính ma túy loại Methamphetamine và 09 túi nilon.

Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo D số tiền 625.000 đồng.

Nói lời sau cùng, Bị cáo biết là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật

và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h30' ngày 24/3/2017, tại trước cửa siêu thị BigC Long Biên thuộc P. Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Tiến D đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,406 gam Methamphetamine mục đích sử dụng. Nhưng chưa kịp sử dụng thì bị công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến D có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo có 02 tiền sự: Ngày 21/01/2008 UBND quận Long Biên ra quyết định số 83/QĐ- UBND đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 30/8/2013 UBND phường Đức Giang ra quyết định số 22/QĐ - UB giáo dục tại cấp xã. 02 Tiền án: Bản án số 91/HSST ngày 19/5/2006 TAND quận Long Biên – Hà Nội xử 08 tháng tù tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2006 (Trị giá tài sản 4.000.000 đồng, ra trại 21/10/2006). Bản án số 73/HSST ngày 16/5/2008 TAND quận Long Biên xử 12 tháng tù tội Lừa đảo chiếm đoạt tài

sản. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2008 (Trị giá tài sản 700.000 đồng, ra trại 27/02/2009) mặc dù các tiền án, tiền sự này của bị cáo đã được xóa. Song xét về hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm mà bị cáo gây ra, thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 – BLHS. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử áp dụng những điểm có lợi cho người phạm tội qui định khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: xét thấy bị cáo nghiện chất ma túy. Không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Về vật chứng:

Cho tịch thu, tiêu hủy 2,406 gam Methamphetamine, 01 coóng thủy tinh màu xanh có dính ma túy loại Methamphetamine và 09 túi nilon.

Cho thi hành trả lại bị cáo số tiền 625.000 đồng nhưng cho giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với người phụ nữ tên Hương bán ma túy cho D , do D khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, BKS : 29K1 – 068.72, SK : 132707, SM : 1432743. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy trên là của chị

Trần Thị Hải Yến. Việc D đi mua ma túy, chị Yến hoàn toàn không biết. Vì vậy cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho chị Trần Thị Hải Y là có căn cứ pháp luật. Chị Yến đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 – Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 - Bộ luật Hình sự. Áp dụng khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Nguyễn Tiến D 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cho tịch thu, tiêu hủy 2,406 gam Methamphetamine, 01 công thủy tinh màu xanh có dính ma túy loại Methamphetamine và 09 túi nilon. (Có tại kho tang vật công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 26/5 /2017).

Trả lại bị cáo D 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) nhưng cho giữ lại 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo cho việc Thi hành án. Số tiền trên hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 26/5/2017.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Thị hành án dân sự Q.LB;
- Thị hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Đình Hùng